



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Web:cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

Email: clscdc.ht@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of Sample:** Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer:** Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố
Trạm cấp nước Cẩm Xuyên
Tổ dân phố 10 - Thị trấn Cẩm Xuyên - Huyện Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount:** 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description:** Đạt
- Mã mẫu /Sample code:** 0906250106
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date:** 09/06/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date:** 09/06/2025 - 12/06/2025
- Kết quả/ Result :**

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Parameter	Kết quả/ Result	Đơn vị/Unit	Giới hạn tối đa*** /Regular Limit	Phương pháp thử Test method
1	Mùi, vị*	Không có mùi vị lạ	-	Không có mùi vị lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	0	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,32	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,02	-	6,0 – 8,5	TCVN 12402-2-2020
5	Clo tự do*	0,33	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
6	Asen*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
7	Coliforms	KPH	CFU/100ml	<3	TCVN 6187-1:2019
8	E.coli	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
9	Sắt	< 0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
10	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
11	Nitrat*	0,32	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
12	Sunfat*	0	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
13	Mangan*	0,006	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
14	Chỉ số Pecmanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996
15	Độ cứng	8	mg/l	300	SMEWW 2340C:2023

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.

2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information

3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.

4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors

BM-QT-15.01

Ban hành lần 02



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

16	Chloride (C)*	3,6	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Fluor*	0,22	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500
18	Amoni*	KPH	mg/l	0,3	Đo máy palintest 7500

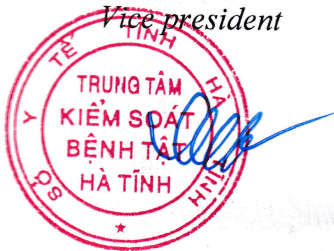
Ghi chú/Note: *** Áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1: 2018/ BYT .

KPH: Không phát hiện

Hà Tĩnh, ngày/date 18 tháng/month 6 năm/year 2025

P.GIÁM ĐỐC

Vice president



Hoàng Văn Sơn

KHOA CẬN LÂM SÀNG

Head of Clinical Physiology

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information
3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.
4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

Email: clscdc.ht@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of Sample:** Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer:** Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh
Mẫu lấy tại trạm tăng áp Thạch Trung – Tp Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount:** 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description:** Đạt
- Mã mẫu /Sample code:** 1106250108
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date:** 11/06/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date:** 11/06/2025 - 16/06/2025

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Parameter	Kết quả/ Result	Đơn vị/Unit	Giới hạn tối đa*** /Regular Limit	Phương pháp thử Test method
1	Mùi, vị*	Không có mùi vị lạ	-	Không có mùi vị lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	0	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,38	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,42	-	6,0 – 8,5	TCVN 12402-2-2020
5	Asen*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
6	Clo tự do*	0,33	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
7	Coliforms	KPH	CFU/100ml	<3	TCVN 6187-1:2019
8	E.coli	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
9	Sắt	< 0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
10	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
11	Nitrat*	KPH	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
12	Sunfat*	1	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
13	Mangan*	0,014	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
14	Chỉ số Pecmanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996
15	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2023

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information
3. ** Chỉ tiêu không được công nhận/ ** Not accredited criteria.
4. *** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ *** Tests performed by subcontractors



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

16	Chloride (C)*	2,6	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Fluor*	0,17	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500
18	Amoni*	KPH	mg/l	0,3	Đo máy palintest 7500

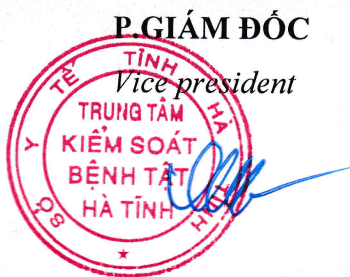
Ghi chú/Note: *** Áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1: 2018/ BYT .

KPH: Không phát hiện

Hà Tĩnh, ngày/date 18 tháng/month 6 năm/year 2025

KHOA CẬN LÂM SÀNG

Head of Clinical Physiology



Hoàng Văn Sơn

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information
3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.
4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of Sample:** Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer:** Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh
Mẫu lấy tại nhà Nguyễn Thị Huệ- SN 06- ngõ 161 Lê Thiệu Huy – Tp Hà Tĩnh
- Lượng mẫu/Amount:** 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description:** Đạt
- Mã mẫu /Sample code:** 1106250109
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date:** 11/06/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date:** 11/06/2025 - 16/06/2025

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Parameter	Kết quả/ Result	Đơn vị/Unit	Giới hạn tối đa*** /Regular Limit	Phương pháp thử Test method
1	Mùi, vị*	Không có mùi vị lạ	-	Không có mùi vị lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	0	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,48	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,12	-	6,0 – 8,5	TCVN 12402-2-2020
5	Asen*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
6	Clo tự do*	0,44	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
7	Coliforms	KPH	CFU/100ml	<3	TCVN 6187-1:2019
8	E.coli	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
9	Sắt	< 0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
10	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
11	Nitrat*	KPH	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
12	Sunfat*	1	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
13	Mangan*	0,018	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
14	Chỉ số Pecmanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information
3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.
4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors
BM-QT-15.01



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

15	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2023
16	Chloride (C)*	4,9	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Fluor*	0,26	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500
18	Amoni*	KPH	mg/l	0,3	Đo máy palintest 7500

Ghi chú/Note: *** Áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1: 2018/ BYT .

KPH: Không phát hiện

P. GIÁM ĐỐC
Vice president

Hoàng Văn Sơn

Hà Tĩnh, ngày/date 18 tháng/month 6 năm/year 2025

KHOA CẬN LÂM SÀNG

Head of Clinical Physiology

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information
3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.
4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors

BM-QT-15.01

Ban hành lần 02



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

1. **Tên mẫu/Name of Sample:** Nước ăn uống

2. **Khách hàng/Customer:** Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh

Mẫu lấy tại nhà Lê Xuân Hoàn- 183 Nguyễn Biểu- Tp Hà Tĩnh

3. **Lượng mẫu/Amount:** 1500ml

4. **Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description:** Đạt

5. **Mã mẫu /Sample code:** 1106250111

6. **Ngày nhận mẫu /Sample receiving date:** 11/06/2025

7. **Ngày thử nghiệm/Testing date:** 11/06/2025 - 16/06/2025

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Parameter	Kết quả/ Result	Đơn vị/Unit	Giới hạn tối đa*** /Regular Limit	Phương pháp thử Test method
1	Mùi, vị*	Không có mùi vị lạ	-	Không có mùi vị lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	0	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,52	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,34	-	6,0 – 8,5	TCVN 12402-2-2020
5	Asen*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
6	Clo tự do*	0,48	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
7	Coliforms	KPH	CFU/100ml	<3	TCVN 6187-1:2019
8	E.coli	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
9	Sắt	< 0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
10	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
11	Nitrat*	KPH	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
12	Sunfat*	1	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
13	Mangan*	0,012	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
14	Chỉ số Pecmanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.

2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information

3. "*" Chỉ tiêu không được công nhận/ "*" Not accredited criteria.

4. "***" Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ "***" Tests performed by subcontractors



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

15	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2023
16	Chloride (C)*	4,8	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Fluor*	0,19	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500
18	Amoni*	KPH	mg/l	0,3	Đo máy palintest 7500

Ghi chú/Note: *** Áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1: 2018/ BYT .

KPH: Không phát hiện

P.GIÁM ĐỐC

Vice-president



Hoàng Văn Sơn

Hà Tĩnh, ngày/date 18 tháng/month 6 năm/year 2025

KHOA CẬN LÂM SÀNG

Head of Clinical Physiology

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information
3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.
4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors



TCVN ISO/IEC
17025:2017

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TỈNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

- Tên mẫu/Name of Sample:** Nước ăn uống
- Khách hàng/Customer:** Chi nhánh công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh - Cấp nước Thành Phố Hà Tĩnh
Mẫu lấy tại nhà Nguyễn Văn Thống - xóm Tân Lộc - Nam Điền
- Lượng mẫu/Amount:** 1500ml
- Mô tả tình trạng mẫu/Sample status description:** Đạt
- Mã mẫu /Sample code:** 1106250110
- Ngày nhận mẫu /Sample receiving date:** 11/06/2025
- Ngày thử nghiệm/Testing date:** 11/06/2025 - 16/06/2025

STT/ No.	Chỉ tiêu/ Parameter	Kết quả/ Result	Đơn vị/Unit	Giới hạn tối đa*** /Regular Limit	Phương pháp thử Test method
1	Mùi, vị*	Không có mùi vị lạ	-	Không có mùi vị lạ	Cảm quan
2	Màu sắc *	0	TCU	15	Đo máy
3	Độ đục	0,41	NTU	2	TCVN 6184:2008
4	pH	7,08	-	6,0 – 8,5	TCVN 12402-2-2020
5	Asen*	KPH	mg/l	0,01	Test nhanh
6	Clo tự do*	0,39	mg/l	0,2 -1,0	Đo máy DR 300
7	Coliforms	KPH	CFU/100ml	<3	TCVN 6187-1:2019
8	E.coli	KPH	CFU/100ml	<1	TCVN 6187-1:2019
9	Sắt	< 0,1	mg/l	0,3	TCVN 6177:1996
10	Nitrit*	KPH	mg/l	0,05	Đo máy palintest 7500
11	Nitrat*	KPH	mg/l	2	Đo máy palintest 7500
12	Sunfat*	1	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
13	Mangan*	0,006	mg/l	0,1	Đo máy palintest 7500
14	Chỉ số Pecmanganat	<0,5	mg/l	2	TCVN 6186:1996

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information

3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.

4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors



TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HÀ TĨNH
PHÒNG THÍ NGHIỆM KHOA CẬN LÂM SÀNG
Địa chỉ: Số 229, Nguyễn Huy Tự, thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh

Tel: 02393.853851

Email: clscdc.ht@gmail.com

Web: cdchatinh@gmail.com

TCVN ISO/IEC
17025:2017

15	Độ cứng	<5	mg/l	300	SMEWW 2340C:2023
16	Chloride (C)*	1,6	mg/l	250	Đo máy palintest 7500
17	Fluor*	0,18	mg/l	1,5	Đo máy palintest 7500
18	Amoni*	KPH	mg/l	0,3	Đo máy palintest 7500

Ghi chú/Note: *** Áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1: 2018/ BYT .

KPH: Không phát hiện

Hà Tĩnh, ngày/date 18 tháng/month 6 năm/year 2025

KHOA CẬN LÂM SÀNG

Head of Clinical Physiology

P. GIÁM ĐỐC

Vice president



Hoàng Văn Sơn

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/Test results are valid for the namely submitted sample (s) only.
2. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thông tin chi tiết/Please contact us at the below address for further information
3. *** Chỉ tiêu không được công nhận/ *** Not accredited criteria.
4. **** Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ/ **** Tests performed by subcontractors

BM-QT-15.01

Ban hành lần 02